

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 26/01/2024, đối với bị cáo: **Lê Anh D**, sinh ngày 30/4/1977 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Đình Y (đã chết) và bà Lê Thị X; có vợ là Lê Thị Thu H và 02 người con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2024, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 20 tháng 01 năm 2024, tại đường liên thôn (trước Nhà văn hóa) thuộc Thôn 8, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Quảng Bình chủ trì, phối hợp với Công an xã H và Đội Kiểm soát Hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang Lê Anh D đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 73K1- 001.79, chở theo 01 thùng cát tông bên trong chứa 10 khối hình hộp, nhãn hiệu CHONGKOL (mỗi hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 12,5cm, bên trong hộp có 36 hình trụ giấy được xếp liền nhau; bên ngoài hộp được bọc giấy có in hình pháo hoa, chữ nước ngoài), với khối lượng 13,6 kg.

Nguồn gốc số pháo trên Lê Anh D khai đặt mua trên Facebook ở trang các hội nhóm bán pháo nổ có xuất xứ nước ngoài, mua về với mục đích sử dụng trong dịp tết

Nguyên đán, đồng thời tặng cho người thân và bạn bè. Qua trao đổi, hai bên thống nhất về giá cả và cách thức giao nhận bằng xe khách. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, khi xe khách đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình thì Lê Anh D đứng chờ sẵn nhận pháo rồi giao tiền mặt với số tiền 500.000 đồng/01 hộp (giá trị thanh toán 10 hộp là 5.000.000 đồng) cho một người lạ mặt. Do trong quá trình giao nhận nhanh chóng, sợ lực lượng chức năng phát hiện, nên Lê Anh D không quan sát biển số xe. Khi đang trên đường vận chuyển pháo về nhà cất giấu thì bị các lực lượng bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 139/KL- KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 10 (mười) khối hình hộp, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, có tổng khối lượng 13,6kg là **pháo nổ (loại pháo hoa nổ)** (trong đó: 07(bảy) hộp pháo nổ, nhãn hiệu CHONGKOL, ký hiệu C0834, khối lượng 9,5kg; 03 (ba) hộp pháo nổ, nhãn hiệu CHONGKOL, ký hiệu C0833, khối lượng 4,1 kg (hoàn trả sau giám định 08 hộp khối lượng 10.84 kg).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ từ Lê Anh D các vật chứng gồm:

- 10 hộp pháo có tổng khối lượng 13,6kg pháo nổ (trong đó: 07 (bảy) hộp pháo nổ, nhãn hiệu CHONGKOL, ký hiệu C0834, khối lượng 9,5kg; 03 (ba) hộp pháo nổ, nhãn hiệu CHONGKOL, ký hiệu C0833, khối lượng 4,1 kg).
- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79.
- 01 điện thoại OPPO A57, màu xanh, máy đã qua sử dụng, vỏ máy có nhiều vết trầy xước nhỏ, không kiểm tra bên trong.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 139/QĐ-VKS-P3 ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Lê Anh D về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Anh D và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Lê Anh D từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - + Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo nổ có tổng khối lượng 13,6kg.
 - + Tịch thu bán nộp vào ngân sách Nhà nước 1/2 trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79; trả lại cho chị Lê Thị Thu H 1/2 trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79.
 - + Trả lại cho bị cáo Lê Anh D 01 điện thoại OPPO A57 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi tranh tụng, bị cáo Lê Anh D nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo. Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định.

Trong vụ án có anh Nguyễn Văn Đ theo bị cáo Lê Anh D khai là người quen của Dũng nên Dũng chở pháo đến tặng cho anh Đ. Tuy nhiên, anh Đ không thừa nhận và cũng không có tài liệu, chứng cứ xác định giữa anh Đ và Dũng có liên hệ để mua bán hay tặng cho pháo nổ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng anh Nguyễn Văn Đ không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vật chất cũng như tinh thần trong vụ án, do đó, xác định tư cách tham gia tố tụng của anh Đ là người làm chứng vì anh Đ có biết một số tình tiết liên quan đến Lê Anh D. Tại phiên toà vắng mặt anh Nguyễn Văn Đ, nhưng không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn Đ.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh D đều thống nhất khai nhận: Xuất phát từ nhu cầu của bản thân về việc mua pháo nổ để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, Lê Anh D đã liên hệ với 01 đối tượng không rõ danh tính qua tài khoản Facebook để mua 10 hộp pháo với giá 5.000.000 đồng. Khi đang trên đường vận chuyển pháo về nhà cất giấu thì bị các lực lượng chức năng phối hợp bắt giữ. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình thì 10 hộp pháo mà Lê Anh D vận chuyển và bị bắt giữ là pháo nổ, có tổng khối lượng 13,6kg. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng, làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Lê Anh D đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Pháo nổ là mặt hàng bị Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép. Lê Anh D là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ trái phép là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, do coi thường các quy định của pháp luật mà bị cáo vẫn cố tình tìm mua về để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng cấm, vừa gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Thời gian qua, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng đã tích cực tuyên truyền, giáo dục và quyết liệt đấu tranh, ngăn chặn, nhưng một bộ phận người dân do háms lợi, do đua đòi ham vui trong các dịp lễ tết nên vẫn có hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo nổ trái phép gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có quá trình nhân thân tốt, trước khi phạm tội trong vụ án này luôn nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố, mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng: Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo để cải tạo, giáo dục, mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là cũng đủ nghiêm, đủ tác dụng răn đe.

Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo, nên áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với khối lượng pháo nổ bị cáo Lê Anh D vận chuyển bị bắt giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành, khối lượng còn lại sau giám định là 10,84kg hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng của Phòng Kỹ thuật - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79 mà bị cáo Lê Anh D sử dụng để vận chuyển số pháo hoa nổ là hàng cấm nên xác định là phương tiện dùng vào phạm tội. Xét thấy xe mô tô là tài sản chung hình thành trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo Lê Anh D và chị Lê Thị Thu H (vợ bị cáo), việc D sử dụng xe vận chuyển hàng cấm chị H không biết, do đó, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1/2 trị giá chiếc xe và trả lại 1/2 trị giá chiếc xe mô tô nói trên cho chị H.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 đã thu giữ từ bị cáo Lê Anh D, quá trình điều tra không phát hiện thông tin liên lạc, giao dịch của Dũng để mua và vận chuyển pháo nổ, do đó, cần áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Anh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 35, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 136, khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326//2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Lê Anh D 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước 1/2 trị giá 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79. Trả lại cho chị Lê Thị Thu H 1/2 trị giá chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 73K1- 001.79.

- Trả lại cho bị cáo Lê Anh D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57.

Các vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 10,84 kg pháo nổ (khối lượng cả thùng) đã được niêm phong kín trong 01 (một) thùng cát tông (được bảo quản tại kho K6 - Phòng Kỹ thuật của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Anh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/02/2024).

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

Nơi nhận:

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNVCS CAQB (PC06);
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Diệu

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2024/HSST-QĐTG

Quảng Bình, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giam bị cáo: **Lê Anh D**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt:, về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2. Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Diệu

